

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2017/HNGD-ST

Ngày 25 - 9 - 2017

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ma Văn Hoàn.

Bà Nguyễn Thị Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bách – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lắc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắc xét xử sơ thẩm công Ki vụ án thụ lý số 53/2017/TLST- HNGD ngày 08 tháng 5 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2017/QĐXXST- HNGD ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định. (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Huỳnh Ly K, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/5/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Ly K tìm hiểu nhau và đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục vào ngày 20/10/2014 âm lịch nhưng đến ngày 06/01/2015 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Sau đám cưới vợ chồng về sống chung với bố mẹ chồng tại thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách của vợ chồng không hợp nhau, trong thời gian này chị T đang mang thai con nhưng anh K không quan tâm, chăm sóc vợ mà hay uống rượu và tham gia cá độ bóng đá nên từ cuối tháng 01 năm 2015 chị T đã bỏ về nhà bố mẹ ruột của mình tại Thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định sinh con và sống cho đến nay. Thời gian đầu khi mới sinh con, anh K có 03 lần về quê chị T để thăm con, nhưng khoảng một năm trở lại đây vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Đến nay chị T thấy không còn tình cảm gì với anh K, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Huỳnh Ly K.

Về con chung: Chị T và anh K có một con chung tên là Huỳnh Nguyễn Nhật V, sinh ngày 17/4/2015. Sau khi ly hôn chị T có nguyện vọng muốn được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị T không yêu cầu giải quyết.

Theo lời khai trong Bản tự khai ngày 12/6/2017 và trong Biên bản hòa giải ngày 19/6/2017 bị đơn là anh Huỳnh Ly K trình bày: Anh và chị T tự nguyện sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 06/01/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với bố mẹ chồng tại thôn H, xã Đ, huyện L được hơn một tháng. Trong khoảng thời gian một tháng ở với bố mẹ chồng thì vợ chồng sống không có hạnh phúc, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau nên thường hay xảy ra xích mích, cãi vã nhau. Đến cuối

tháng 01 năm 2015 chị T đã bỏ về nhà bố mẹ ruột của mình ở tỉnh Bình Định sinh con và sống từ đó cho tới nay, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Nay chị T muốn ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, còn anh K không đồng ý ly hôn với chị T.

Về con chung: Anh K và chị T có một con chung tên là Huỳnh Nguyễn Nhật V, sinh ngày 17/4/2015. Trường hợp nếu vợ chồng phải hôn thì anh K không có nguyện vọng nuôi con mà đồng ý giao cháu V cho chị T nuôi dưỡng. Vì anh K không có công việc và thu nhập ổn định, đang sống phụ thuộc vào bố mẹ ruột của mình nên anh không có điều kiện để cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng, bị đơn vắng mặt trong một số phiên hòa giải và vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa, mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T về việc ly hôn với anh Huỳnh Ly K, giao cháu Huỳnh Nguyễn Nhật V, sinh ngày 17/5/2015 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu nên không buộc anh K phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án gồm: Giấy chứng nhận kết hôn của anh Huỳnh Ly K và chị Nguyễn Thị T; Giấy khai sinh của cháu Huỳnh Nguyễn Nhật V; Biên bản xác minh của Tòa án về án tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, nơi cư trú của anh Huỳnh Ly K và chị Nguyễn Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và việc nuôi con chung với anh Huỳnh Ly K đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn có địa chỉ nơi cư trú

tại thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lắk. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Lắk căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý, giải quyết và xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Ly K xác lập quan hệ hôn nhân với nhau trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện L vào ngày 06/01/2015 nên quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Ly K là hợp pháp và được pháp luật công nhận. Tuy nhiên, sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống với gia đình chồng được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do lối sống và tính cách của vợ chồng không hợp nhau, trong thời gian chị T đang mang thai anh K không quan tâm, chăm sóc vợ nên vợ chồng đã xảy ra xích mích, cãi vã nhau. Từ những mâu thuẫn như trên nên đến cuối tháng 01 năm 2015 chị T đã bỏ về nhà bố mẹ ruột của mình sinh con và sống từ đó cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mạnh ai tự lo cho cuộc sống của mình. Như vậy, giữa anh K và chị T đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T về việc ly hôn với anh Huỳnh Ly K.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Ly K có một con chung tên là Huỳnh Nguyễn Nhật V, sinh ngày 17/4/2015. Anh Huỳnh Ly K và chị Nguyễn Thị T thống nhất nếu vợ chồng phải ly hôn thì chị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Huỳnh Nguyễn Nhật V cho đến khi đủ tuổi thành niên, anh Huỳnh Ly K không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sự thỏa thuận trên là phù hợp với khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 nên cần công nhận.

[5] Về tài sản: Do các bên không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 235 và 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Ly K được ly hôn với nhau.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Ly K. Giao cháu Huỳnh Nguyễn Nhật V, sinh ngày 17/4/2015 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi đủ tuổi thành niên. Anh Huỳnh Ly K không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở việc thăm nom con chung sau khi ly hôn của anh K. Vì lợi ích của con và theo yêu cầu một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản: Các bên không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2014/0035154 ngày 08/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Anh Huỳnh Ly K không phải chịu án phí.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Lắk;
- Chi Cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Quốc Định

